|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 232/TTr-UBND | *Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 7 năm 2021* |

TỜ TRÌNH
V/v quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

 *Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chinh phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

 *Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2019/QH14 ngày 14/06/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH14 ngày 18/06/2014;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của về quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;*

*Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 25/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến đối với dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Hà Tĩnh (Phụ lục 03);*

*Căn cứ Thông báo số 100-TB/TU ngày 27/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng di tích làng K130, xã Tiến Lộc (nay là thị trấn Nghèn), huyện Can Lộc;*

*Căn cứ Quyết định 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh;*

 Trên cơ sở đề nghị của Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 1624/SKHĐT-TĐGSĐT ngày 05/7/2021; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh, với các nội dung chủ yếu sau:

 **I. THÔNG TIN CHUNG CỦA CÁC DỰ ÁN:**

 **I.1. Dự án chấp thuận chủ trương đầu tư:**

 **1. Dự án Đường trục chính Trung tâm kết nối Quốc lộ 1A đến cụm cảng nước sâu Sơn Dương - Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh:**

1.1. Sự cần thiết đầu tư:

Tuyến đường nối từ Quốc lộ 1đoạn tránh thị xã Kỳ Anh đến cụm Cảng nước sâu Vũng Áng - Sơn Dương là tuyến đường trục chính trung tâm, kết nối các tuyến đường Quốc lộ 1, 12C, Quốc lộ ven biển và đường cao tốc Bắc - Nam theo quy hoạch đến cụm Cảng nước sâu Sơn Dương tại Khu kinh tế Vũng Áng, được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch tại Quyết định số 3774/QĐ-UBND ngày 29/9/2015; có tổng chiều dài L=18,6 km, gồm:

- Tuyến trục chính trung tâm nối Quốc lộ 1 đoạn tránh thị xã Kỳ Anh xuống cảng Sơn Dương dài L=8,9 km: Đoạn từ Km0+00 (giao với đường Quốc lộ tránh thị xã Kỳ Anh tại Km578+100) đến Km3+630 đã có đường hiện trạng với quy mô nền đường 11m; đoạn từ Km3+630 đến cuối tuyến chưa có đường.

- Tuyến đường ngang kết nối cảng Vũng Áng và cảng Sơn Dương đi Khu liên hợp gang thép Formosa dài L=9,7 km: Đoạn tuyến này đã cơ bản có tuyến đường trên hiện trạn (đoạn từ Km1+200 đến cuối tuyến có nền đường rộng 13m; đoạn từ Km0+00 đến Km1+200 có nền đường rộng khoảng 5m).

Việc đầu tư hoàn thành tuyến đường, kết hợp với một số tuyến đường trục chính hiện hữu, tạo thành hệ thống giao thông đồng bộ, góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông kết nối các vùng kinh tế Nam Nghệ An - Bắc Hà Tĩnh, Nam Hà Tĩnh - Bắc Quảng Bình; tạo thuận lợi trong công tác thu hút, kêu gọi đầu tư vào cụm Cảng nước sâu Sơn Dương và Trung tâm Logistics Vũng Áng Sơn Dương; là mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng, kết nối Khu kinh tế Vũng Áng với vùng hậu phương, đóng vai trò là Trung tâm kinh tế phục vụ không chỉ trong phạm vi tỉnh Hà Tĩnh, khu vực miền Trung mà còn kết nối với hành lang kinh tế Đông - Tây và phục vụ các hoạt động giao thương quốc tế giữa Việt Nam với các nước Lào, Thái Lan và các nước khác trong khu vực.

1.2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh.

1.3. Địa điểm thực hiện dự án: Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

1.4. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.

1.5. Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến): Đầu tư xây dựng Tuyến đường nối từ Quốc lộ 1đoạn tránh thị xã Kỳ Anh đến cụm Cảng nước sâu Vũng Áng - Sơn Dương với tổng chiều dài L=18,6 km; trong đó:

- Tuyến trục chính trung tâm nối Quốc lộ 1 đoạn tránh thị xã Kỳ Anh xuống cảng Sơn Dương: Dài L=8,9 km, Bnền=­­­45m; Bmặt=2x19=38m.

- Tuyến đường ngang kết nối cảng Vũng Áng và cảng Sơn Dương đi Khu liên hợp gang thép Formosa dài L=9,7 km:

+ Đoạn từ Km0+00 - Km1+200 với quy mô: Bnền=43,5m; Bmặt=2x15=30m (đầu tư theo Quy hoạch Khu logistics Vũng Áng được duyệt).

+ Đoạn từ Km1+200 – Km4+100 (đoạn từ QL12C đến Khu liên hợp gang thép Formosa) với quy mô: Bnền=50m; Bmặt=2x18m (tận dụng 1 phần nền đường đã đầu tư với Bnền=13m).

+ Đoạn từ Km4+100 - Km9+700 mở rộng tuyến đường từ cảng Vũng Áng đi Khu liên hợp gang thép Formosa với quy mô: Bnền=24m; Bmặt=18m (tận dụng 1 phần nền đường đã đầu tư với Bnền=13m).

1.6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 1.437.416.000.000 đồng.

1.7. Nguồn vốn:

- Ngân sách Trung ương 1.000 tỷ đồng từ Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 cho các dự án trọng điểm, dự án có tích chất liên kết vùng, đường ven biển (theo Thông báo tại Văn bản số 419/TTg-KTTH ngày 02/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ).

- Ngân sách tỉnh 437.416.000.000 đồng từ nguồn vốn bổ sung cho các dự án sử dụng ngân sách Trung ương tại điểm d Khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh và chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

1.8. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021 - 2025.

1.9. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới tuyến đường trục chính và nâng cấp, mở rộng tuyến đường trục ngang.

**2. Dự án Xây dựng di tích làng K130, xã Tiến Lộc (nay là thị trấn Nghèn), huyện Can Lộc:**

2.1. Sự cần thiết đầu tư:

Trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, cùng với các địa danh như Ngã ba Đồng Lộc, Khe Giao, Cầu Nhe, làng Hạ Lội xưa (nay là Làng K130), xã Tiến Lộc đã trở thành “tọa độ chết”, là trọng điểm đánh phá ác liệt của đế quốc Mỹ nhằm chia cắt tuyến đường vận chuyển huyết mạch vào Nam. Vào ngày 13/8/1968, với khẩu hiệu “Xe chưa qua, nhà không tiếc”, nhân dân làng Hạ Lội đã tự nguyện dời dọn nhà cửa của mình và chỉ trong mấy tiếng đồng hồ 130 ngôi nhà đã được tháo dỡ để lát đường cho đoàn xe vận chuyển xăng dầu, lương thực và đạn dược vào chiến trường miền Nam. Để ghi nhớ sự kiện lịch sử này, Ban Đảm bảo giao thông tỉnh lúc bấy giờ đã quyết định đặt tên làng Hạ Lôi là Làng K130 và chiến dịch vận chuyển này là chiến dịch K130. Năm 2006, Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch) đã Quyết định công nhận Làng K130 - xã Tiến Lộc là Di tích lịch sử cấp quốc gia.

Hiện tại, các địa điểm đánh phá ác liệt của địch liên quan đến Làng K130 trước đây như “Đường xế”, “Bến phà, mố phà”, “Thượng Gia - Cổ Ngựa” đều không còn. Để kịp thời bảo tồn, gìn giữ và phát huy các chứng tích còn lại, tưởng nhớ sự hi sinh to lớn của nhân dân Làng K130; năm 2020, UBND tỉnh đã chấp thuận Quy hoạch Xây dựng di tích tại khu vực hiện tại là Nhà văn hóa Làng chiến tích K130 với tổng diện tích 1,2ha.

Để đầu tư hoàn thành các hạng mục công trình theo Quy hoạch được phê duyệt; ghi lại một mốc son lịch sử chói lọi của chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong cuộc chiến tranh nhân dân đánh thắng kẻ thù xâm lược; tạo thành một địa chỉ giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, cũng như góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng trong chuỗi du lịch văn hóa, lịch sử của huyện Can Lộc nói riêng và tỉnh Hà Tĩnh nói chung thì việc đầu tư dự án Xây dựng di tích Làng K130, xã Tiến Lộc (nay là thị trấn Nghèn), huyện Can Lộc là cần thiết và phù hợp với điều kiện thực tế.

2.2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án huyện Can Lộc.

2.3. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

2.4. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.

2.5. Nội dung, quy mô đầu tư (dự kiến): Đầu tư xây dựng công trình trong phạm vi quy hoạch đã được phê duyệt, bao gồm các hạng mục chính: San nền; xây dựng Nhà Truyền thống (01 tầng, diện tích khoảng 150m2); hồ cảnh quan; cổng - hàng rào; sân đường nội bộ và các hạ tầng kỹ thuật phụ trợ khác.

2.6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 14.850 triệu đồng.

2.7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2.8. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021 - 2025.

2.9. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.

**3. Dự án Đường từ Thị trấn đến Khu lưu niệm Trần Phú, huyện Đức Thọ:**

3.1. Sự cần thiết đầu tư:

Thị trấn Đức Thọ là trung tâm huyện lỵ của huyện Đức Thọ, là nơi tập trung các cơ quan hành chính của huyện. Do còn nhiều khó khăn trong việc huy động nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị nên cơ sở hạ tầng của Thị trấn còn nhiều hạn chế, đặc biệt là việc kết nối từ Thị trấn đến Khu lưu niệm Trần Phú). Để mở rộng không gian đô thị thị trấn Đức Thọ, phục vụ nhu cầu giao thông trong vùng, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng thị trấn Đức Thọ theo quy hoạch được duyệt, phát triển quỹ đất đô thị phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, kết nối thị trấn đến Khu lưu niệm Trần Phú thì việc đầu tư tuyến đường như đề xuất của UBND huyện Đức Thọ là cần thiết và phù hợp điều kiện thực tế.

3.2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản huyện Đức Thọ.

3.3. Quy mô, nội dung đầu tư (dự kiến): Đầu tư xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài 2,2km, điểm đầu nối đường tỉnh ĐT.552 tại Thị trấn Đức Thọ, điểm cuối nối Quốc lộ 15 đi Khu lưu niệm Trần Phú. Quy mô: Bề rộng nền đường Bnền=25m, bề rộng mặt đường Bmặt=2x7,5m, bề rộng lề đường Bvh=2x5m và hệ thống tiêu thoát nước, công trình trên tuyến, hệ thống điện chiếu sáng.

3.4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 82 tỷ đồng.

3.5. Nguồn vốn:

- Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 70 tỷ đồng.

- Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 12 tỷ đồng.

3.6. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.

3.7. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025.

**4. Dự án Đường nối QL8A - Cụm công nghiệp Thái yên - QL15A, huyện Đức Thọ:**

4.1. Sự cần thiết đầu tư:

Theo quy hoạch xây dựng vùng huyện Đức Thọ đã được phê duyệt tại Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 01/3/2019 của UBND tỉnh thì tuyến đường nối từ Quốc lộ 8A - Cụm công nghiệp Thái Yên - Quốc Lộ 15A, huyện Đức Thọ là một phần của tuyến đường huyện ĐH.46. Đây là tuyến đường chiến lược trong việc phát triển kinh tế xã hội của huyện Đức Thọ nói chung và phát triển làng nghề mộc truyền thống Thái Yên nói riêng, là tuyến đường trục chính phục vụ nhu cầu giao thông trong vùng và nhu cầu vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ đầu tư, sản xuất tại Cụm công nghiệp Thái Yên và làng nghề mộc truyền thống Thái Yên. Tuy vậy, tuyến đường này đã được đầu tư từ lâu, thiếu đồng bộ và chưa phù hợp quy hoạch nên hiệu quả sử dụng không cao, nhiều đoạn tuyến hiện đã hư hỏng, không đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong vùng, đặc biệt là phát triển làng nghề mộc truyền thống Thái Yên.Vì vậy, việc đầu tư tuyến đường này theo đề xuất của UBND huyện Đức Thọ là cần thiết và phù hợp điều kiện thực tế.

4.2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản huyện Đức Thọ.

4.3. Phân loại dự án: Nhóm B.

4.4. Quy mô, nội dung đầu tư (dự kiến): Đầu tư xây dựng tuyến đường dài khoảng 6km với điểm đầu giao QL8A tại Km4+897 (T), điểm cuối giao QL15A tại Km372+750 (T) theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt, cụ thể:

- Đoạn từ Km0+00 đến Km1+200: Đầu tư theo quy hoạch chi tiết xây dựng mở rộng Cụm công nghiệp Thái Yên, huyện Đức Thọ (riêng cầu Bình Định chỉ đầu tư thay thế 01 đơn nguyên; đoạn tuyến từ Km0+570 đến Km0+860 đã đầu tư nên giữ nguyên; đoạn tuyến từ Km0+900 đến Km1+200 đã đầu tư 1/2 mặt cắt theo quy hoạch nên chỉ đầu tư 1/2 mặt cắt còn lại).

- Đoạn từ Km1+200 đến Km5+970: Đầu tư đạt tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng theo quy hoạch vùng huyện đã được phê duyệt (nền đường Bnền=9m, mặt đường Bmặt=7m, lề đường Blề=2x1m).

- Đoạn từ Km5+970 đến Km6+00 (vuốt nối với QL15A): Thực hiện cải tạo trên cơ sở hiện trạng đường cũ, đảm bảo êm thuận, an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông trên tuyến.

4.5. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 85 tỷ đồng.

4.6. Nguồn vốn:

- Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 70 tỷ đồng.

- Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 15 tỷ đồng.

4.7. Hình thức đầu tư: Xây dựng nâng cấp, mở rộng.

4.8. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025.

**5. Dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Cẩm Thạch – Thạch Hội, huyện Cẩm Xuyên:**

5.1. Sự cần thiết đầu tư:

Tuyến đường Cẩm Thạch - Thạch Hội là tuyến đường nối từ phía Tây (vùng hạ du hồ Kẽ Gỗ) sang phía Đông của huyện Cẩm Xuyên và kết nối với xã Thạch Hội, huyện Thạch Hà. Đây là tuyến đường chiến lược, ngoài phục vụ mục tiêu cứu hộ, cứu nạn trong mùa mưa lũ thì còn thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế trong vùng, phục vụ nhu cầu giao thông, giao thương.

Hiện trạng tuyến đường đã được đầu tư xây dựng cứng hóa bằng mặt đường láng nhựa, về cơ bản đang đáp ứng nhu cầu giao thông, dân sinh thông thường của địa phương nhưng chưa đảm bảo phục vụ các mục tiêu lớn hơn trong việc phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ cứu hộ cứu nạn trong các tính huống khẩn cấp khi xả lũ hồ Kẻ Gỗ. Mặt khác, mặc dù tuyến đường đã được đầu tư nhưng không đồng bộ nên hệ thống thoát nước dọc tuyến chưa có, đặc biệt là hệ thống thoát nước qua khu dân cư. Vì vây, việc đầu tư tuyến đường này theo đề xuất của UBND huyện Cẩm Xuyên là cần thiết và phù hợp điều kiện thực tế và nhu cầu của địa phương.

5.2. Chủ đầu tư: UBND huyện Cẩm Xuyên.

5.3. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.

5.4. Quy mô, nội dung đầu tư (dự kiến):

Đầu tư xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 15,0km, gồm 02 tuyến:

- Tuyến chính dài khoảng 13,0Km; điểm đầu giao QL8C tại Km28+904 thuộc địa phận xã Cẩm Thạch; điểm cuối nối tiếp với tuyến đường huyện HĐ.107 huyện Thạch Hà tại thôn Nam Thai, xã Thạch Hội.

- Tuyến nhánh dài khoảng 2,0Km; điểm đầu Km0+00 giao với tuyến chính tại Km3+630 thuộc địa phận xã Cẩm Thạch; điểm cuối Km2+00 giao Quốc lộ 8C tại Km19+526 thuộc địa phận xã Cẩm Duệ.

Quy mô các tuyến đường đầu tư đạt tiêu chuẩn đường cấp V đồng bằng (TCVN 4054:05), bề rộng nền đường Bnền=7,5m, bề rộng mặt đường Bmặt=5,5m, gia cố lề đường thêm mỗi bên 0,5m đối với các đoạn tuyến đủ điều kiện; công trình cầu, cống trên tuyến thiết kế với tải trọng HL93, hệ thống rãnh dọc tuyến; hệ thống biển báo, an toàn giao thông trên tuyến.

5.5. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 125 tỷ đồng.

5.6. Nguồn vốn:

- Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 100 tỷ đồng.

- Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 25 tỷ đồng.

5.7. Hình thức đầu tư: Xây dựng nâng cấp, mở rộng.

5.8. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025.

**6. Dự án Đường giao thông nối từ đường Hồ Chí Minh vào khu vực biên giới xã Hòa Hải, huyện Hương Khê:**

6.1. Sự cần thiết đầu tư:

Hương Khê là huyện miền núi, có diện tích lớn, địa hình nhiều chia cắt, cơ sở hạ tầng còn nhiều yếu kém, cần được ưu tiên đầu tư để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, nâng cao đời sống cho nhân dân, từng bước hoàn thiện tiêu chí giao thông trong xây dựng huyện nông thôn mới. Tuyến đường kết nối từ đường Hồ Chí Minh vào khu vực biên giới thuộc xã Hòa Hải là tuyến đường chiến lược, là tuyến trục chính đi qua 03 xã (Hương Long, Hương Bình và Hòa Hải), mật độ dân cư dọc tuyến cao và đi qua 03 chợ của các xã nên lưu lượng giao thông rất lớn. Tuyến đường đã được đầu tư xây dựng từ lâu, thiếu đồng bộ với quy mô hiện trạng mặt đường khoảng 3,5m, đã xuống cấp, mặt đường bị bong tróc, xuất hiện nhiều ổ gà nên nguy cơ mất an toàn giao thông cho người và phương tiện tham gia trên tuyến. Để đảm bảo phục vụ nhu cầu đi lại được tốt hơn, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội cho nhân dân trong vùng và vùng biên giới thì việc đầu tư xây dựng tuyến đường là cần thiết và phù hợp điều kiện thực tế.

6.2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Hương Khê.

6.3. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.

6.4. Quy mô, nội dung đầu tư (dự kiến): Đầu tư xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 12,0km, điểm đầu giao đường HCM tại Km824+500, điểm cuối giao đường HCM tại Km813+200; gồm 02 đoạn:

- Đoạn 1 (Từ Km0+00-Km10+800): Đầu tư đạt tiêu chuẩn đường cấp III miền núi (TCVN 4054:05); bề rộng nền đường Bnền=9,0m; mặt đường Bmặt=7,0m; bề rộng lề gia cố Blgc=2x0,5m.

- Đoạn 2 (Từ Km10+800-Km12+00): Đầu tư đạt tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi; bề rộng nền đường Bnền=7,5m; bề rộng mặt đường Bmặt=5,5m; bề rộng lề gia cố Blgc=2x0,5m.

Xây dựng công trình cầu, cống trên tuyến với tải trọng thiết kế HL93; rãnh thoát nước dọc tuyến, hệ thống biển báo, an toàn giao thông trên tuyến.

6.5. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 185 tỷ đồng.

6.6. Nguồn vốn:

- Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 140 tỷ đồng.

- Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 45 tỷ đồng.

6.7. hình thức đầu tư: Xây dựng nâng cấp, mở rộng.

6.8. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025.

**7. Dự án Đường giao thông liên xã An Hòa Thịnh - Sơn Tiến, huyện Hương Sơn:**

7.1. Sự cần thiết đầu tư:

Tuyến đường giao thông liên xã An Hòa Thịnh - Sơn Tiến, huyện Hương Sơn nối từ Quốc lộ 15A tại xã Trường Sơn, huyện Đức Thọ, chạy qua các xã An Hòa Thịnh - Sơn Tiến, huyện Hương Sơn và kết nối xã Thanh Lâm, huyện Thanh Chương. Đây là tuyến đường chiến lược, có tính chất kết nối liên vùng, phục vụ phát triển kinh tế, giao thương hàng hóa, công tác cứu hộ cứu nạn trong mùa mưa bảo. Tuy vậy, tuyến đường này chưa được đầu tư đồng bộ; quy mô mặt đường khoảng 3-3,5m; qua quá trình sử dụng đã xuống cấp, mặt đường bị bong tróc, xuất hiện nhiều ổ gà nên phương tiện giao thông lưu thông trên tuyến khá khó khăn. Để đảm bảo điều kiện lưu thông trên tuyến được thuận lợi hơn, phục vụ phát triển kinh tế xã hội, công tác cứu hộ, cứu nạn trọng mùa mưa bảo và phục vụ mục tiêu xây dựng nông thôn mới thì việc đầu tư nâng cấp tuyến đường là cần thiết và phù hợp với điều kiện thực tế.

7.2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Hương Sơn.

7.3. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.

7.4. Quy mô, nội dung đầu tư (dự kiến):

Đầu tư xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 15,1Km; điểm đầu giao QL15A tại Km358+18 xã Trường Sơn, huyện Đức Thọ; điểm cuối nối đường giao thông tại thôn 5, xã Thanh Lâm, huyện Thanh Chương (trong đó 167m đoạn từ Km13+548 đến Km13+715 đã được đầu tư theo dự án WB8 - Công trình Hồ chứa nước Khe Nhảy). Tuyến thiết kế đạt tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi (TCVN 4054-2005); bề rộng nền đường Bnền=7,5m; bề rộng mặt đường Bmặt=5,5m; riêng đoạn từ đập Khe Nhảy Km13+715 đến cuối tuyến Km15+100 quy mô mặt đường giảm phù hợp với quy mô mặt đập với bề rộng nền đường Bnền=5,0m, bề rộng mặt đường Bmặt=3,5m; đầu tư công trình cầu, cống trên tuyến với tải trọng thiết kế HL93 và các công trình phụ trợ khác.

7.5. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 140 tỷ đồng.

7.6. Nguồn vốn:

- Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -2025: 80 tỷ đồng.

- Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 60 tỷ đồng.

7.7. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới kết hợp nâng cấp mở rộng.

7.8. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025.

**8. Dự án Đường trục ngang ven biển huyện Thạch Hà:**

8.1. Sự cần thiết đầu tư:

Tuyến đường trục ngang ven biển huyện Thạch Hà chạy qua địa bàn các xã Thạch Hải, Thạch Lạc, Thạch Trị, Thạch Văn, Thạch Hội, kết nối tuyến đường tỉnh ĐT.550 và QL.15B; đồng thời, đây là tuyến đường tạo thành trục dọc chính kết nối khu du lịch biển Thạch Hải với khu du lịch biển Thiên Cầm, khu du lịch biển Văn Trị và quần thể các thắng cảnh phía Đông Nam huyện Thạch Hà, như Khu du lịch sinh thái Quỳnh Viên, đền thờ Chiêu Trưng Đại vương Lê Khôi, đền thờ Liễu Hạnh, đền Cá Ông. Do đó, tuyến đường có ý nghĩa rất quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội trong vùng, phát triển du lịch biển gắn với du lịch tâm linh, tạo điều kiện để các nhà đầu tư chiến lược vào nghiên cứu, đề xuất đầu tư các dự án phát triển du lịch, phục vụ giao thông và sản xuất. Tuy vậy, hiện trạng tuyến đường đã xuống cấp, bong tróc, xuất hiện nhiều ổ gà, nứt rạn, ảnh hưởng đến giao thông đi lại, không đáp ứng các mục tiêu phát triển nêu trên.

Trong trường hợp Dự án Mỏ sắt Thạch Khê được Chính phủ đồng ý dừng khai thác như kiến nghị của tỉnh thì việc đầu tư xây dựng tuyến đường để phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương là cần thiết và phù hợp với điều kiện phát triển trong vùng.

8.2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thạch Hà.

8.3. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.

8.4. Quy mô, nội dung đầu tư (dự kiến): Đầu tư xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 8,0km, đạt tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng (TCVN 4054:05); điểm đầu giao đường ĐH.550 tại xã Thạch Hải; điểm cuối giao đường Quốc lộ 15 tại Km36+800 thuộc xã Thạch Hội, huyện Thạch Hà; bề rộng nền đường Bnền=12,0m; bề rộng mặt đường Bmặt=11,0m; đầu tư xây dựng công trình cầu, cống trên tuyến với tải trọng thiết kế HL93, hệ thống thoát nước dọc tuyến qua khu dân cư; hệ thống an toàn giao thông.

8.5. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 164 tỷ đồng.

8.6. Nguồn vốn:

- Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 120 tỷ đồng.

- Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 44 tỷ đồng.

8.7. Hình thức đầu tư: Xây dựng nâng cấp, mở rộng.

8.8. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025.

**9. Dự án Hạ tầng khu du lịch biển Xuân Thành, huyện Nghi Xuân:**

9.1. Sự cần thiết đầu tư:

Nghi Xuân là huyện đồng bằng ven biển, nằm phía Bắc tỉnh Hà Tĩnh, có điều kiện thuận lợi trong việc kết hợp du lịch biển, nghỉ dưỡng, sinh thái với tham quan các di tích văn hóa, tâm linh, du lịch lễ hội, du lịch trải nghiệm tạo thành chuỗi tham quan du lịch đa dạng.

Khu du lịch Xuân Thành, huyện Nghi Xuân có vị trí gần thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; hệ thống giao thông kết nối thuận lợi (sân bay, tuyến đường Quốc lộ, đường ven biển…); được xác định là khu du lịch trọng điểm của tỉnh; là địa điểm thu hút du khách trong và ngoài nước đến tham quan, nghỉ dưỡng...; đồng thời, là địa điểm tiềm năng thu hút các nhà đầu tư. Hiện tại, Trung tâm thể thao, trường đua chó và sân Golf 18 lỗ đã cơ bản hoàn thành và đưa vào sử dụng; khách sạn Mường Thanh đang triển khai xây dựng… Tuy vậy, hệ thống hạ tầng trong khu du lịch đã xuống cấp và chưa được đầu tư tương xứng với tiềm năng, chưa kết nối đồng bộ với các khu vực đã được các nhà đầu tư triển khai (sân Golf, khách sạn Mường Thanh...), làm hạn chế sự phát triển của khu vực.

Để từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng theo quy hoạch, phục vụ mục tiêu phát triển du lịch, thu hút đầu tư và khai thác, nuôi trồng thủy, hải sản; đặc biệt là định hướng xây dựng xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân trở thành đô thị loại IV thì việc đầu tư dự án hạ tầng Khu du lịch biển Xuân Thành là thực sự cần thiết và phù hợp với nhu cầu phát triển thực tế.

9.2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Nghi Xuân.

9.3. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.

9.4. Quy mô, nội dung đầu tư (dự kiến):

Xây dựng 02 tuyến đường với tổng chiều dài L=2,377Km; trong đó tuyến 01 dài 1,315Km và tuyến 02 dài 1,062Km; công trình trên tuyến thiết kế với tải trọng H30-XB80; mặt đường bằng bê tông nhựa, tải trọng trục thiết kế P=10T:

- Tuyến 01: Điểm đầu giao với đường Quốc lộ ven biển và tuyến đường An - Viên - Mỹ - Thành; điểm cuối tại cầu Đông Hội; Bnền=25,0m, Bmặt=2x8,5m, Bpcg=4,0m, Bv. hè=2x2,0m, thiết kế đạt tiêu chuẩn đường phố chính đô thị.

- Tuyến 02: Điểm đầu tại cầu Thành Yên; điểm cuối giao với đường trục chính đi bãi tắm Xuân Thành tại cầu Đông Hội (kết nối với tuyến đường đã được triển khai đầu tư từ năm 2018); Bnền=25,0m, Bmặt=2x7,5m, Bv. hè=2x5,0m, thiết kế đạt tiêu chuẩn đường phố đô thị.

9.5. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 138,550 tỷ đồng.

9.6. Nguồn vốn:

- Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 90 tỷ đồng.

- Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 48,55 tỷ đồng.

9.7. Hình thức đầu tư: Xây dựng nâng cấp, mở rộng.

9.8. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025.

**10. Dự án Hệ thống tiêu úng các xã trọng điểm sản xuất nông nghiệp huyện Đức Thọ, huyện Can Lộc và Thị xã Hồng Lĩnh:**

10.1. Sự cần thiết đầu tư:

Dự án Hệ thống tiêu úng các xã trọng điểm sản xuất nông nghiệp huyện Đức Thọ, huyện Can Lộc và Thị xã Hồng Lĩnh nằm trên hệ thống sông Nghèn, đây là hệ thống công trình có nhiệm vụ cấp nước tạo nguồn cho các trạm bơm cấp nước tưới cho hơn 28.155ha đất sản xuất nông nghiệp, đồng thời là trục tiêu úng chính và phục vụ giao thông thuỷ cho địa bàn các huyện Đức Thọ, Can Lộc, Thạch Hà, Lộc Hà và thị xã Hồng Lĩnh.

Trong những năm gần đây, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu toàn cầu, nước biển dâng, mưa lũ bất thường nên hệ thống sông ngòi, kênh rạch trong vùng bị sạt lở, bồi lấp nghiêm trọng, ảnh hưởng rất lớn đến nhiệm vụ của công trình, đặc biệt là việc tiêu thoát trong mùa lũ và việc tạo nguồn cấp nước trong mùa kiệt. Vì vậy, việc đầu tư dự án nhằm tiêu úng cho khoảng 15.285ha diện tích đất tự nhiên, tạo nguồn cấp nước cho các trạm bơm, hoàn thiện và phát huy hiệu quả đầu tư dự án Cống Đò Điểm và hệ thống kênh trục sông Nghèn, cải thiện môi trường sinh thái cho khu vực cũng như tăng cường khả năng ứng phó hiệu quả đối với các vấn đề thiên tai trong tương lai, tạo điều kiện ổn định và phát triển kinh tế - xã hội vùng dự án là hết sức cần thiết và cấp bách.

10.2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh

10.3. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.

10.4. Quy mô, nội dung đầu tư (dự kiến):

- Nạo vét tuyến kênh 19/5 dài khoảng 11,0 km từ cống Bùi Xá đến ngã 3 Giao Tác thuộc địa phận xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh; chiều rộng đáy kênh khoảng từ 15÷25m.

- Nạo vét tuyến sông Nghèn dài khoảng 9,0 km đoạn từ ngã ba Giao Tác đến cống Đồng Huề; chiều rộng đáy kênh khoảng từ 20÷30m.

- Kè chống sạt lở một số vị trí bờ sông xung yếu qua khu dân cư trên hai tuyến chính 19/5 và sông Nghèn dài khoảng 7,0km.

- Các tuyến nhánh có chiều dài khoảng 30km; chiều rộng đáy kênh nạo vét rộng khoảng từ 3÷20m; kè chống sạt lở một số vị trí bờ sông xung yếu qua khu dân cư dài khoảng 3,0km.

- Sửa chữa, nâng cấp một số trạm bơm, kênh tưới dọc hai bên bờ các tuyến kênh tiêu và một số công trình cầu, cống trên các tuyến kênh nhánh.

- Nâng cấp, hoàn trả khoảng 7km đường thi công kết hợp vận hành, quản lý trên cơ sở các tuyến đường GTNT sẵn có.

10.5. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 250 tỷ đồng.

10.6. Nguồn vốn:

- Ngân sách trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 200 tỷ đồng.

- Ngân sách tỉnh (nguồn vốn đầu tư tập trung, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và các nguồn vốn khác từ ngân sách tỉnh) trong kế hoạch hàng năm giai đoạn 2021 - 2025: 50 tỷ đồng.

10.7. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.

10.8. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025.

**11. Dự án Hệ thống tiêu thoát lũ, chống ngập úng khu vực Trung tâm hành chính huyện Kỳ Anh và vùng phụ cận:**

11.1. Sự cần thiết đầu tư:

Hàng năm vào mùa mưa lũ, thiên tai, khu vực Trung tâm hành chính huyện Kỳ Anh và vùng phụ cận thường bị ngập sâu, gây thiệt hại về cơ sở hạ tầng, mùa màng và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất và sinh hoạt của người dân; lũ lụt cũng đã làm hư hỏng các công trình hạ tầng như cầu cống, đường sá, gây ngập trường học, bệnh viện, nhà cửa của nhân dân. Vì vậy, việc đầu tư hệ thống tiêu thoát lũ, chống ngập úng khu vực Trung tâm hành chính huyện Kỳ Anh và vùng phụ cận là cần thiết và cấp bách, nhằm tăng cường khả năng thoát lũ, giảm ngập úng cho khu vực đô thị thị trấn Kỳ Đồng, vùng phụ cận và đảm bảo điều kiện an toàn, ổn định cho khu vực dự kiến mở rộng ranh giới Khu kinh tế Vũng Áng; đồng thời, phục vụ sản xuất nông nghiệp, giảm nhẹ các tác động của mưa lũ đến công trình hạ tầng và cải thiện môi trường sinh thái, góp phần chỉnh trang đô thị và ổn định đời sống dân sinh.

11.2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kỳ Anh

11.3. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.

11.4. Quy mô, nội dung đầu tư (dự kiến):

- Đối với kênh Nhà Lê (trục tiêu chính): Nạo vét, mở rộng mặt cắt thoát lũ với chiều dài khoảng hơn 22km.

- Kênh tiêu trong trung tâm hành chính (trục tiêu nhánh): Mở rộng, nắn chỉnh tuyến trên chiều dài khoảng 4km để tăng cường khả năng tiêu thoát chống ngập cho khu đô thị Kỳ Đồng, kết hợp gia cố một số đoạn để chỉnh trang đô thị (khoảng 3km) phù hợp với quy hoạch phân khu đô thị Kỳ Đồng được duyệt.

- Công trình trên kênh: Xây dựng 02 cầu qua kênh, 07 trạm bơm và 01 máng dẫn nước qua kênh.

11.5. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 484,258 tỷ đồng

11.6. Nguồn vốn:

- Ngân sách trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 360 tỷ đồng.

- Ngân sách tỉnh (từ các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và các nguồn vốn khác từ ngân sách tỉnh) trong kế hoạch hàng năm giai đoạn 2021 - 2025: 124,258 tỷ đồng.

11.7. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.

11.8. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025.

**I.2. Dự án điều chỉnh chủ trương đầu tư:**

***1. Đối với một số dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 254/NQ-HĐND ngày 08/12/2020:***

1.1. Dự án Đầu tư xây dựng Trường nghề chất lượng cao, Trường Cao đẳng nghề Việt - Đức:

- Nguồn vốn được duyệt: Ngân sách Trung ương thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

- Nội dung cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh:

“Nguồn vốn:

+ Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 72,7 tỷ đồng.

+ Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 17,3 tỷ đồng.”

1.2. Dự án Trường Cao đẳng Y tế (giai đoạn 2):

- Nguồn vốn được duyệt: Ngân sách Trung ương thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

- Nội dung cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh:

“Nguồn vốn:

+ Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 65 tỷ đồng.

+ Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 15 tỷ đồng.”

1.3. Dự án Trung tâm Sản nhi tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh:

- Nguồn vốn được duyệt: Ngân sách Trung ương thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Nội dung cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh:

“Nguồn vốn:

+ Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 120 tỷ đồng.

+ Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 50 tỷ đồng.”

1.4. Dự án Bệnh viện Y học cổ truyền (giai đoạn 2):

- Nguồn vốn được duyệt: Ngân sách Trung ương thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Nội dung cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh:

“Nguồn vốn:

+ Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 55 tỷ đồng.

+ Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 5 tỷ đồng.”

1.5. Dự án Đường vành đai phía Nam Khu kinh tế Vũng Áng:

- Nguồn vốn được duyệt: Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Nội dung cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh:

“Nguồn vốn:

+ Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 295 tỷ đồng.

+ Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 155,52 tỷ đồng.”

1.6. Dự án Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp Bắc Cẩm Xuyên:

- Nguồn vốn được duyệt: Ngân sách Trung ương thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025

- Nội dung cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh:

“Nguồn vốn:

+ Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 65 tỷ đồng.

+ Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 15 tỷ đồng.”

1.7. Dự án Hạ tầng ngoài hàng rào cụm công nghiệp Thạch Bằng, huyện Lộc Hà:

- Nguồn vốn được duyệt: Ngân sách Trung ương thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, ngân sách tỉnh hỗ trợ theo Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Nội dung cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh:

“Nguồn vốn:

+ Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 65 tỷ đồng.

+ Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 19,2 tỷ đồng.”

1.8. Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh ĐT.553 đoạn từ Km28+500 - Km37+300 (Lộc Yên - Đường Hồ Chí Minh):

- Nguồn vốn được duyệt: Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Nội dung cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh:

“Nguồn vốn:

+ Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 200 tỷ đồng.

+ Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 66 tỷ đồng.”

1.9. Dự án cải tạo mặt đường, chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật đường Quang Trung đoạn từ đường Nguyễn Huy Lung đến cầu Hộ Độ và bổ sung 01 đơn nguyên cầu Hộ Độ:

- Nguồn vốn được duyệt: Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Nội dung cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh:

“Nguồn vốn:

+ Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 110 tỷ đồng.

+ Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 47 tỷ đồng.”

1.10. Dự án Đường thị trấn Nghèn - Đồng Lộc, huyện Can Lộc:

- Nguồn vốn được duyệt: Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Nội dung cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh:

“Nguồn vốn:

+ Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 120 tỷ đồng.

+ Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 65 tỷ đồng.”

1.11. Dự án Đường vành đai thị xã Hồng Lĩnh (đoạn từ Quốc lộ 8 đến đường Tiên Sơn):

- Nguồn vốn được duyệt: Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Nội dung cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh:

“Nguồn vốn:

+ Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 100 tỷ đồng.

+ Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 50 tỷ đồng.”

1.12. Dự án Đường vành đai phía Đông, thành phố Hà Tĩnh:

- Nguồn vốn được duyệt: Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Nội dung cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh:

“Nguồn vốn:

+ Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 450 tỷ đồng.

+ Ngân sách Trung ương giai đoạn sau năm 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 500 tỷ đồng.”

1.13. Dự án Xây dựng hạ tầng khu du lịch Nam Thiên Cầm huyện Cẩm Xuyên:

- Nguồn vốn được duyệt: Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Nội dung cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh:

“Nguồn vốn:

+ Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 90 tỷ đồng.

+ Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 86,042 tỷ đồng.”

1.14. Dự án nâng cấp, mở rộng đường nối Quốc lộ 1 tại ngã ba Thạch Long đi đường tỉnh ĐT.549:

- Nguồn vốn được duyệt: Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Nội dung cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh:

“Nguồn vốn:

+ Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 75 tỷ đồng.

+ Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 15 tỷ đồng.”

***2. Dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Gia Lách, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh:***

Dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Văn bản số 95/HĐND ngày 29/3/2017 với tổng mức đầu tư 95,0 tỷ đồng, nguồn vốn từ ngân sách Trung ương và huy động các nguồn hợp pháp khác, thời gian thực hiện từ năm 2018 - 2020. Quá trình triển khai thực hiện, chi phí giải phóng mặt bằng tăng nên làm vượt tổng mức đầu tư được duyệt ban đầu và được UBND tỉnh đồng ý chủ trương tại Văn bản số 3505/UBND-KT1 ngày 08/6/2021. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 11 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 và Điều 43 Luật Đầu tư công năm 2019 thì dự án thuộc đối tượng phải điều chỉnh chủ trương đầu tư trước khi thực hiện điều chỉnh dự án.

Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư:

(i) Điều chỉnh tổng mức đầu tư:

- Tổng mức đầu tư: 102,45 tỷ đồng.

(ii) Nguồn vốn:

+ Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020: 60 tỷ đồng.

+ Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 35 tỷ đồng.

+ Ngân sách tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 7,450 tỷ đồng.

(iii) Thời gian thực hiện dự án: Hoàn thành toàn bộ dự án trong năm 2021.

***3. Dự án Xử lý cấp bách đê tả Nghèn, huyện Lộc Hà:***

Dự án Xử lý cấp bách đê Tả Nghèn, huyện Lộc Hà đã được HĐND tỉnh phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 200/HĐND ngày 24/3/2020 với tổng mức đầu tư dự kiến 182.290 triệu đồng và thời gian thực hiện dự án năm 2020 - 2023. Đến thời điểm hiện nay dự án vẫn đang thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư, do vậy cần phải thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định của Điều 34 Luật Đầu tư công năm 2019.

Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư:

 (i) Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn:

- Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020: 60 tỷ đồng.

- Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 60 tỷ đồng.

- Ngân sách tỉnh (từ các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh, các nguồn vốn khác từ ngân sách tỉnh) trong kế hoạch hàng năm giai đoạn 2021 - 2025: 62,290 tỷ đồng.

 (ii) Thời gian thực hiện dự án: Hoàn thành toàn bộ dự án trong năm 2025.

***4. Dự án Âu tránh trú bão cho tàu cá Cửa Khẩu, thị xã Kỳ Anh, Giai đoạn 2:***

Dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Văn bản số 94/HĐND ngày 29/3/2017, nguồn vốn ngân sách Trung ương, nguồn xã hội hóa đầu tư và các nguồn huy động hợp pháp khác, thời gian thực hiện từ năm 2017-2020. Quá trình triển khai khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, đơn vị tư vấn đã tính toán mô hình, phân tích diễn biến sa bồi, đánh giá khả năng thoát lũ, bồi lắng, sóng vùng Cửa Khẩu Kỳ Hà. Qua kết quả tính toán cho thấy cần phải thực hiện điều chỉnh, có tăng tổng mức đầu tư dẫn đến phải điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 34 Luật Đầu tư công năm 2019.

Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư:

(i) Mục tiêu đầu tư:

Căn cứ quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 84 Luật thủy sản 2017 thì khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá cấp tỉnh phải có khả năng neo đậu tối thiểu cho 600 tàu cá. Do vậy, cần thiết điều chỉnh mục tiêu đầu tư dự án nhằm đảm bảo tránh trú bão cho 300 tàu có công suất tối đa 600CV thành đảm bảo tránh trú bão cho 600 tàu có công suất tối đa 600CV.

(ii) Quy mô và tổng mức đầu tư đầu tư cắt giảm, điều chỉnh:

- Cắt giảm các hạng mục: Đê chắn cát (thượng lưu); khu nhà điều hành và hệ thống điện.

- Điều chỉnh chiều dài đê chắn sóng tại khu neo đậu từ 374m lên 400m. Yêu cầu tổng mức đầu tư dự án (sau khi điều chỉnh) tối đa không quá 120 tỷ đồng.

- Tổng mức đầu tư: Điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án từ 80 tỷ đồng lên 120 tỷ đồng (tăng 40 tỷ đồng).

(Nội dung này đã được các sở, ngành thống nhất, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổng hợp và đề xuất UBND tỉnh tại Văn bản số 1075/SKHĐT-TĐGSĐT3 ngày 14/5/2020 và UBND tỉnh đã thống nhất về nguyên tắc tại Văn bản số 3718/UBND-NL ngày 14/6/2021).

- Điều chỉnh quy mô luồng tàu:

Theo chủ trương đã được phê duyệt tại Văn bản số 94/HĐND ngày 29/3/2017 thì luồng tàu được nạo vét từ khu neo đậu đến cửa biển. Nay “Dự án phát triển thủy sản bền vững” vay vốn WB, đầu tư qua Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng đang thực hiện việc nghiên cứu xây dựng cảng cá cửa khẩu tại xã Kỳ Ninh, trong đó có đầu tư nạo vét tuyến luồng từ cửa biển đến cảng cá cửa khẩu. Do vậy, để tránh chồng chéo trong việc đầu tư, dự án khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá tại Kỳ Hà điều chỉnh quy mô luồng tàu chỉ thực hiện Nạo vét luồng từ khu neo đậu Kỳ Hà đến đoạn giao của luồng cảng cá Kỳ Ninh và khu neo đậu Kỳ Hà (phần luồng dùng chung khoảng 1km sẽ được đầu tư Chủ đầu tư chủ động đề xuất Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn đầu tư ở dự án “Phát triển thủy sản bền vững”).

- Điều chỉnh quy mô âu tàu:

Điều chỉnh quy mô khu nước neo đậu được phê duyệt tại Văn bản số 94/HĐND ngày 29/3/2017 (tương ứng với mục tiêu phục vụ 300 tàu cá đến 600CV) có tổng diện tích khoảng 28,29 ha, gồm: khu vực dành cho tàu có công suất dưới 150CV (20,09ha); khu vực dành cho tàu có công suất từ 150-400CV (7,2ha); khu vực dành cho tàu có công suất từ 400-600CV (1,0ha).

Nay việc điều chỉnh mục tiêu dự án (đảm bảo tránh trú bão cho 600 tàu cá đến 600CV) và xem xét nhu cầu thực tế về số lượng và quy mô tàu trên địa bàn, dẫn đến điều chỉnh quy mô khu nước neo đậu với tổng diện tích khoảng 28.6ha, gồm: Khu vực dành cho tàu có công suất dưới 150CV (22,7ha); khu vực dành cho tàu có công suất từ 150-400CV (4,5ha); khu vực dành cho tàu có công suất từ 400-600CV (1,4ha) (đây là diện tích dự kiến và có thể được điều chỉnh trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự trên nguồn vốn được bố trí).

(iii) Tiến độ thực hiện dự án: Điều chỉnh tiến độ hoàn thành dự án đến năm 2025.

(iv) Điều chỉnh tông mức đầu tư:

- Tổng mức đầu tư: 120 tỷ đồng.

(v) Nguồn vốn:

- Ngân sách Trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025: 70 tỷ đồng.

- Ngân sách tỉnh (từ các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh, các nguồn vốn khác từ ngân sách tỉnh trong kế hoạch hàng năm giai đoạn 2021 - 2025 và nguồn xã hội hoá): 50 tỷ đồng.

 (vi) Thời gian thực hiện dự án: Hoàn thành toàn bộ dự án trong năm 2025.

**II. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ/ ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ:**

- Trên cơ sở chủ trương của cấp có thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị lập hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư/điều chỉnh chủ trương đầu tư, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở quản lý công trình chuyên ngành tổ chức thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định khác có liên quan.

- Sau khi xem xét báo cáo kết quả thẩm định và hồ sơ các dự án kèm theo, UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư/điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án để triển khai thực hiện.

**III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRONG BƯỚC TIẾP THEO CỦA CÁC DỰ ÁN:**

Trong các bước tiếp theo, yêu cầu tất cả Chủ đầu tư của các dự án chỉ đạo đơn vị tư vấn cùng các phòng ban chuyên môn liên quan tổ chức khảo sát, rà soát kỹ phương án kỹ thuật, quy mô đầu tư đảm bảo phù hợp, tiết kiệm, hiệu quả vốn đầu tư, đảm bảo mục tiêu đầu tư. Đồng thời, một số dự án/nhóm dự án sau cần chú trong thêm một số nội dung:

**1. Dự án Xây dựng di tích làng K130, xã Tiến Lộc (nay là thị trấn Nghèn), huyện Can Lộc:**

- Rà soát hạ tầng giao thông tại khu vực; căn cứ điều kiện thực tế và quy định hiện hành, báo cáo Sở Giao thông Vận tải đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung quy hoạch đấu nối trực tiếp QL1 tại vị trí phù hợp, đảm bảo giao thông, cũng như nâng cao hiệu quả đầu tư khu di tích.

- Lập hồ sơ bổ sung diện tích khu đất xây dựng di tích Lang K130 vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện Can Lộc giai đoạn 2021 - 2030, trình UBND tỉnh phê duyệt làm cơ sở triển khai công tác đầu tư, xây dựng.

- Phối hợp với Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch xây dựng phương án sưu tầm, trưng bày hiện vật và quản lý, vận hành, khai thác để nâng cao hiệu quả đầu tư của dự án.

**2. Dự án Đường trục chính Trung tâm kết nối Quốc lộ 1A đến cụm cảng nước sâu Sơn Dương - Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh:**

Đây là dự án có quy mô đầu tư lớn[[1]](#footnote-1), nguồn vốn đầu tư lớn[[2]](#footnote-2), dự kiến ảnh hưởng nhiều đến hộ dân sống trong vùng dự án, cần phải thực hiện tái định cư khi triển khai xây dựng. Do đó, đề nghị Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh, UBND thị xã Kỳ Anh:

- Chủ động rà soát, điều tra, xác định cụ thể vị trí, quy mô vùng tái định cư để phục vụ công tác tái định cư phục vụ triển khai thi công dự án (chủ động tham vấn ý kiến các hộ dân bị ảnh hưởng đến công việc triển khai sau này được thuận lợi).

- Chủ động công bố quy hoạch, phương án đầu tư dự án, công tác tuyên truyền để người dân được biết, chủ động phương án di dời và thực hiện nghiêm công tác quản lý xây dựng sau khi việc công bố dự án để người dân biết được thực hiện.

- Đối với Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh: Trong bước tiếp theo của dự án, chủ động, phối hợp với Sở Giao thông Vận tải, Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và chỉ đạo đơn vị tư vấn tổ chức rà soát quy mô đầu tư, phương án thiết kế phù hợp, tiết kiệm, hiệu quả; đồng thời, triển khai thực hiện các bước tiếp theo phù hợp với kế hoạch vốn bố trí và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 được cấp có thẩm quyền thông qua, tuyệt đối không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

**3. Dự án Đường giao thông liên xã An Hòa Thịnh – Sơn Tiến, huyện Hương Sơn:**

- Chỉ đạo đơn vị tư vấn tổ chức rà soát quy mô đầu tư, phương án thiết kế phù hợp, tiết kiệm, hiệu quả; đặc biệt cần đánh giá đầy đủ tính khả thi, hiệu quả đầu tư đối với đoạn từ đập Khe Nhảy đến cuối tuyến. Trường hợp cần thiết, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh/cắt giảm quy mô dự án để đảm bảo hiệu quả đầu tư cao nhất.

- Quá trình triển khai các bước tiếp theo của dự án, cần phối hợp chặt chẽ với các sở quản lý chuyên ngành (Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường) để góp ý đầy đủ về các nội dung liên quan, đảm bảo hồ sơ thủ tục dự án được triển khai chất lượng, thuận lợi trong việc triển khai thực địa.

**4. Dự án đường trục ngang ven biển huyện Thạch Hà:**

- Chủ động nắm bắt kết quả xử lý kiến nghị của tỉnh về việc dừng thực hiện dự án Khai thác mỏ sắt Thạch Khê để có phương án triển khai đầu tư dự án đảm bảo hiệu quả, thiết thực, tránh lãng phí. Trong trường hợp dự án Khai thác mỏ sắt Thạch Khê không được cấp có thẩm quyền chấp thuận dừng triển khai, đề nghị UBND huyện Thạch Hà chủ động đề xuất điều chỉnh/cắt giảm/dừng dự án Đường trục ngang ven biển huyện Thạch Hà đảm bảo phù hợp thực tế, nhu cầu phát triển và hiệu quả đầu tư.

- Kịp thời cập nhật phân kỳ đầu tư tuyến đường XL.07 tại Quy hoạch xây dựng cùng huyện trong lần điều chỉnh thời điểm gần nhất.

**5. Dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Cẩm Thạch – Thạch Hội, huyện Cẩm Xuyên:**

Trong bước tiếp theo của dự án, chỉ đạo đơn vị tư vấn đánh giá, rà soát quy mô đầu tư, phương án thiết kế phù hợp, tiết kiệm, hiệu quả; đặc biệt là rà soát, đánh giá phương án tận dụng mặt đường cũ, chú trọng phương án GPMB đảm bảo đầu tư xây dựng tuyến đường theo quy hoạch.

**6. Dự án Hệ thống tiêu úng các xã trọng điểm sản xuất nông nghiệp huyện Đức Thọ, huyện Can Lộc và Thị xã Hồng Lĩnh:**

- Trong bước lập hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư thì công tác khảo sát, nghiên cứu, đánh giá và lựa chọn giải pháp thiết kế, tổng mức đầu tư dự án đang được xác định sơ bộ. Vì vậy, trên cơ sở tài liệu địa hình, địa chất, thuỷ văn, kết quả điều tra tần suất ngập lụt, tính toán thủy lực và các yếu tố khác được khảo sát để xác định quy mô và tổng mức đầu tư phù hợp.

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức rà soát quy mô đầu tư, phương án thiết kế đảm bảo an toàn, hiệu quả, tiết kiệm, trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt; đồng thời căn cứ nguồn vốn được bố trí, đề nghị lựa chọn phương án triển khai phù hợp, tuyệt đối không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản đối với dự án.

- Thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ. Phương án thiết kế phải đảm bảo chế tối đa tác động tiêu cực đến môi trường và đời sống dân sinh.

- Căn cứ các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng, trên cơ sở tài liệu khảo sát, hiện trạng khu vực, tài liệu thủy văn, tài liệu về khu tưới, tiêu,... phân tích, đánh giá, tính toán, lựa chọn các giải pháp công trình phù hợp, đảm bảo mục tiêu nhiệm vụ dự án, ổn định và phát triển bền vững, phát huy cao hiệu quả đầu tư, phù hợp với các quy hoạch liên quan và các công trình, dự án đã và đang chuẩn bị đầu tư xây dựng trong khu vực; việc sửa chữa nâng cấp các trạm bơm phải đảm bảo không trùng khu tưới với các công trình khác trong khu vực.

- Quá trình thực hiện bước khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi và thiết kế bản vẽ thi công cần phối hợp, xin ý kiến các địa phương, đơn vị liên quan để đảm bảo dự án thiết thực, phù hợp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương.

**7. Dự án Hệ thống tiêu thoát lũ, chống ngập úng khu vực trung tâm hành chính huyện Kỳ Anh và vùng phụ cận:**

- Tiếp thu các ý kiến góp ý của các sở, ngành tham gia thẩm định để hoàn thiện dự án trong các giai đoạn thực hiện tiếp theo.

- Trong bước lập hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư công tác khảo sát, nghiên cứu, đánh giá và lựa chọn giải pháp thiết kế, tổng mức đầu tư dự án đang được xác định sơ bộ. Vì vậy, trên cơ sở tài liệu địa hình, địa chất, thuỷ văn, kết quả điều tra tần suất ngập lụt, tính toán thủy lực và các yếu tố khác được khảo sát để xác định quy mô và tổng mức đầu tư phù hợp.

- Các quy mô, giải pháp trong giai đoạn đề xuất chủ trương đầu tư chủ yếu dựa trên cơ sở kết quả đánh giá, khảo sát và tính toán mô hình thuỷ lực do đơn vị tư vấn lập báo cáo đề xuất chủ trương. Do vậy, Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chịu trách nhiệm về kết quả điều tra, khảo sát, tính toán và các giải pháp công trình được xuất và mức độ giải quyết tiêu thoát của công trình so với mục tiêu dự án đề ra.

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức rà soát quy mô đầu tư, phương án thiết kế đảm bảo an toàn, hiệu quả, tiết kiệm, trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt; đồng thời căn cứ nguồn vốn được bố trí, đề nghị lựa chọn phương án triển khai phù hợp, tuyệt đối không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản đối với dự án.

- Thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ. Phương án thiết kế phải đảm bảo chế tối đa tác động tiêu cực đến môi trường và đời sống dân sinh. Trong đó lưu ý phải đảm bảo hạn chế tối đa diện tích trồng lúa bị ảnh hưởng. Việc chuyển đổi đất trồng lúa đề nghị chủ đầu tư sau khi báo cáo nghiên cứu khả thi dự án được phê duyệt, thực hiện cắm mốc, xác định phạm vi diện tích lúa bị ảnh hưởng cần phải chuyển đổi, căn cứ quy định khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai 2013 để thực hiện thủ tục xin văn bản chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ (nếu có hơn 10ha diện tích lúa phải chuyển đổi) hoặc Nghị quyết của HĐND tỉnh (nếu có ít hơn 10ha diện tích lúa phải chuyển đổi).

- Căn cứ các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng, trên cơ sở tài liệu khảo sát, hiện trạng khu vực, tài liệu thủy văn, tài liệu về khu tưới, tiêu,... phân tích, đánh giá, tính toán, lựa chọn các giải pháp công trình phù hợp, đảm bảo mục tiêu nhiệm vụ dự án, ổn định và phát triển bền vững, phát huy cao hiệu quả đầu tư, phù hợp với các quy hoạch liên quan và các công trình, dự án đã và đang chuẩn bị đầu tư xây dựng trong khu vực. Việc sửa chữa 07 trạm bơm phục vụ sản xuất, lưu ý làm việc cụ thể với đơn vị quản lý, sử dụng công trình để xác định diện tích tưới của công trình cần nâng cấp và các công trình khác liên quan đảm bảo không trùng khu tưới. Nội dung hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo quy định Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ và các quy định hiện hành.

- Khu vực đầu tư dự án nằm ở diện tích dự kiến mở rộng phạm vi của Khu kinh tế Vũng Áng trong tương lai gần, do vậy, quá trình triển khai lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế bản vẽ thi công... Chủ đầu tư phải cập nhật thông tin thường xuyên để đề xuất giải pháp thiết kế đảm bảo tính kết nối, đồng bộ cao nhất đối với các dự án mở rộng phạm vi Khu Kinh tế Vũng Áng trên địa bàn huyện Kỳ Anh.

**8. Dự án Hạ tầng khu du lịch biển Xuân Thành, huyện Nghi Xuân:**

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức lập hồ sơ đấu nối vào đường tỉnh ĐT.547; triển khai cắm mốc chỉ giới đường đỏ các tuyến đường và thực hiện công tác quản lý hành lang đường bộ theo quy hoạch.

- Nghiên cứu kỹ quy mô, giải pháp thiết kế để tận dụng mở rộng phục vụ mục tiêu phát triển trong tương lai, đảm bảo đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật. Cập nhật thông tin dữ liệu về khí tượng thủy văn khu vực thực hiện dự án và các điều kiện theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng có tính đến khuyến nghị của kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

- Căn cứ định hướng phát triển kinh tế - xã hội - an ninh quốc phòng và định hướng sử dụng đất của huyện Nghi Xuân để đề xuất đưa vào quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021 - 2030 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm, trình UBND tỉnh phê duyệt; thực hiện các thủ tục hồ sơ về bảo vệ môi trường theo quy định tại Nghị định 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; chịu trách nhiệm giải phóng mặt bằng, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án.

**IV. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Tờ trình của các đơn vị được giao lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án.

3. Hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án.

4. Các tài liệu liên quan khác kèm theo.

Để đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh (Có bản Dự thảo Nghị quyết kèm theo).

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê chuẩn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- Các Đại biểu HĐND tỉnh;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Sở Kế hoạch và Đầu tư;- Chánh Văn phòng;- Trung tâm TT - CB - TH tỉnh;- Lưu VT, TH2. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****Võ Trọng Hải** |

1. Quy mô mặt cắt ngang tuyến trục chính rộng 45,0m; tuyến trục ngang rộng từ 24m-50m; tổng chiều dài tuyến 18,6km; [↑](#footnote-ref-1)
2. Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 1.437.416.000.000 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-2)